

Số: ~~4274~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về giải quyết khiếu nại của ông Ngô Văn Dũng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy trình giải quyết khiếu nại tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đơn khiếu nại của ông Ngô Văn Dũng, địa chỉ: 80 đường số 4, khu phố Ích Thạnh, phường Trường Thạnh, quận 9.

**1. Nội dung khiếu nại:**

Tại Biên bản làm việc với Thanh tra thành phố ngày 28 tháng 3 năm 2016, ông Ngô Văn Dũng xác định nội dung khiếu nại:

- Yêu cầu bồi thường đất diện tích 195,83m<sup>2</sup> không trừ tiền sử dụng đất, vì nhà đất của ông sử dụng ổn định trước ngày 15 tháng 10 năm 1993;

- Do nhà ông xây dựng trước 15 tháng 10 năm 1993 nên yêu cầu tính bồi thường vật kiến trúc theo quy định của phương án;

- Yêu cầu tái định cư nền đất.

Ngoài ra, ông Dũng thắc mắc theo biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 06 tháng 3 năm 2009 có ghi diện tích đang sử dụng 288m<sup>2</sup> nhưng khi bồi thường chỉ có 195,83m<sup>2</sup> (hiện nay không còn đất).

**2. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9:**

Phần đất của ông Ngô Văn Dũng bị thu hồi là 195,83m<sup>2</sup>, thuộc một phần thửa số 6, 7 tờ bản đồ 12 tài liệu 2003, phường Hiệp Phú (theo tài liệu 02 thửa số 1, tờ 18 do Ủy ban nhân dân xã đăng ký). Đất có nguồn gốc do Nhà nước quản lý, bà Đoàn Thị Thâu khai phá chiếm dụng trước 15 tháng 10 năm 1993. Đến năm 1992, bà Thâu bán lại cho ông Ngô Văn Dũng sử dụng cho đến

nay. Thời điểm chiếm dụng đất trước 15 tháng 10 năm 1993, thời điểm xây dựng nhà sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 trước 30 tháng 9 năm 1995. Không đủ điều kiện tái định cư do đất thuộc Nhà nước quản lý.

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận 9 về việc thu hồi đất của hộ ông Ngô Văn Dũng trong dự án đầu tư mở rộng theo lộ giới Xa lộ Hà Nội và Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2011 về việc điều chỉnh Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2009 thu hồi đất của hộ ông Ngô Văn Dũng trong dự án đầu tư mở rộng theo lộ giới Xa lộ Hà Nội thì phần đất bị thu hồi của ông Ngô Văn Dũng có diện tích là 195,83m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng toàn bộ bởi dự án.

Căn cứ Quyết định 151/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 9 về việc phê duyệt phương án và dự toán đợt 1 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án đầu tư mở rộng theo lộ giới Xa lộ Hà Nội tại các phường Phước Long B, Phước Long A, Hiệp Phú, Tân Phú, Long Bình, quận 9 (Phương án số 06/PABT-HĐBT ngày 13 tháng 01 năm 2011), ngày 13 tháng 10 năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9 ban hành Quyết định số 2029/QĐ-UBND chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Ngô Văn Dũng với tổng số tiền là 676.853.000 đồng (*kèm bảng tính giá trị bồi thường, hỗ trợ ngày 28 tháng 9 năm 2011 của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 9*), cụ thể như sau:

- Đất ở: 456.208.000 đồng.

+ Đất ở mặt tiền Xa lộ Hà Nội:

$100\text{m}^2 \times 14.600.000 \text{ đồng/m}^2 \times 0,3\% = 438.000.000 \text{ đồng};$

+ Đất trồng cây lâu năm:

$95,83\text{m}^2 \times 190.000 \text{ đồng/m}^2 = 18.208.000 \text{ đồng};$

- Nhà, vật kiến trúc: 217.595.000 đồng.

+ Nhà nền ceramic, tường cột gạch, trần nhựa, mái tôn:

$40,92\text{m}^2 \times 1.620.000 \text{ đồng/m}^2 \times 1,3 \times 0,8 = 68.942.000 \text{ đồng}.$

+ Vật kiến trúc: 148.653.000 đồng.

Giếng khoan sâu 50m: 3.000.000 đồng.

Hàng rào tole + trụ bê tông:  $6,72\text{m}^2 \times 280.000 \text{ đồng} \times 1,3 \times 0,8 = 1.957.000 \text{ đồng}.$

Hàng rào lưới B40 + trụ bê tông:  $90,15\text{m}^2 \times 280.000 \text{ đồng} \times 1,3 \times 0,8 = 26.252.000 \text{ đồng}.$

Hiên:  $12,09\text{m}^2 \times 700.000 \text{ đồng/m}^2 \times 1,3 \times 0,8 = 15.142.000 \text{ đồng}$

Xưởng:  $55,80\text{m}^2 \times 1.000.000 \text{ đồng/m}^2 \times 1,3 \times 0,8 = 58.032.000 \text{ đồng}$

- Cây trồng, vật nuôi: 1.050.000 đồng.

+ Cây Bàng: 7 cây  $\times 150.000 \text{ đồng/m}^2 = 1.050.000 \text{ đồng},$

- Hỗ trợ (hỗ trợ di chuyển): 2.000.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 9, ông Ngô Văn Dũng khiếu nại đến Ủy ban nhân dân quận 9 với nội dung yêu cầu bồi thường đất ở hợp pháp và yêu cầu bồi thường nhà, vật kiến trúc nhân với hệ số 1 (không nhân hệ số 0,8).

Ngày 28 tháng 12 năm 2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 374/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại của ông Ngô Văn Dũng.

Ngày 09 tháng 10 năm 2015, Ủy ban nhân dân quận 9 ban hành Quyết định số 1031/QĐ-UBND về việc công bố giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho hộ ông Ngô Văn Dũng với số tiền là 2.079.791.000 đồng (kèm bảng tính bổ sung giá trị hỗ trợ ngày 25 tháng 9 năm 2015), cụ thể:

- Đất ở: 2.535.999.000 đồng (1)

+ Đất ở mặt tiền Xa lộ Hà Nội:  $195,83\text{m}^2 \times 12.950.000 \text{ đồng/m}^2 = 2.535.999.000 \text{ đồng}$  (trừ 50% tiền sử dụng đất)

- Khác: - 456.208.000 đồng (2)

+ Trừ số tiền đã hỗ trợ đất trồng cây lâu năm:  $95,83\text{m}^2 \times 190.000 \text{ đồng/m}^2 = 18.208.000 \text{ đồng}$

+ Trừ số tiền đã tính hỗ trợ đất ở:  $100\text{m}^2 \times 14.600.000 \text{ đồng/m}^2 \times 0,3 = 438.000.000 \text{ đồng}$

(1) – (2) = 2.079.791.000 đồng.

Không đồng ý với Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận 9, ông Ngô Văn Dũng khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9 với nội dung: yêu cầu bồi thường phần diện tích  $195,83\text{m}^2$  đất ở mặt tiền Xa lộ Hà Nội không trừ tiền sử dụng đất, vì nhà và đất của ông sử dụng ổn định trước ngày 15 tháng 10 năm 1993; yêu cầu bố trí cho gia đình ông được 01 nền tái định cư, vì nhà và đất của ông bị giải tỏa trắng.

Ngày 21 tháng 01 năm 2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại của ông Ngô Văn Dũng.

Ông Ngô Văn Dũng tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố với nội dung như đã nêu ở điểm 1.

### **3. Kết quả thẩm tra, xác minh:**

- Theo Biên bản làm việc ngày 28 tháng 3 năm 2016 của Thanh tra thành phố, ông Ngô Văn Dũng xác định không khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại số 374/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9. Nhà, đất bị thu hồi của ông Dũng có nguồn gốc nhận chuyển nhượng (bằng giấy mua bán tay) của bà Đoàn Thị Thâu vào năm 1992. Cùng năm (1992), ông Dũng xây dựng nhà. Hiện nay, ông Dũng đã nhận tiền bồi thường,

- Theo biên bản làm việc ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Thanh tra thành phố, Ủy ban nhân dân quận 9, cho biết: phần đất bị thu hồi 195,83m<sup>2</sup> thuộc thửa 6<sup>7</sup>, tờ bản đồ 12 (tài liệu 2003) của hộ ông Ngô Văn Dũng có nguồn gốc là đất do Nhà nước quản lý; do bà Đoàn Thị Thâu chiếm dụng trước 15 tháng 10 năm 1993. Năm 1992, bà Thâu bán lại (giấy tay) cho ông Dũng và ông Dũng sử dụng cho đến nay.

Đối với thắc mắc của ông Dũng về diện tích ghi tại Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 06 tháng 3 năm 2009: theo Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 06 tháng 3 năm 2009 có ghi diện tích đang sử dụng là 288m<sup>2</sup>; diện tích thu hồi theo quyết định 195,83m<sup>2</sup>; thu hồi theo hiện trạng: 195,83m<sup>2</sup>. Đối với mục ghi diện tích đang sử dụng là 288m<sup>2</sup> đây là diện tích do chủ hộ chỉ ranh. Tuy nhiên, khi áp ranh bản đồ thu hồi đất xác định diện tích thu hồi đất trong dự án của ông Dũng chỉ có 195,83m<sup>2</sup>, như vậy diện tích 92,17m<sup>2</sup> dôi dư ra (288m<sup>2</sup> - 195,83m<sup>2</sup>) là ông Dũng chỉ ranh trùng lên phần đất bị thu hồi của ông Dũng trong giai đoạn 1. Mặt khác, tại Ủy ban nhân dân quận 9 ông Dũng không khiếu nại nội dung này. Trong giai đoạn 2 này ông Dũng bị thu hồi giải tỏa trắng (Ủy ban nhân dân quận 9 đã có Quyết định điều chỉnh đối với diện tích đất bị thu hồi của ông Dũng). Ngoài ra, ngày 21 tháng 6 năm 2016, Ủy ban nhân dân quận 9 đã có Văn bản số 1569/UBND-TNMT trả lời ông Dũng nội dung nêu trên.

Đối với đơn giá bồi thường: Trường hợp của ông Dũng là đất do Nhà nước quản lý (mua lại bằng giấy tay của bà Thâu), thời điểm chiếm dụng, xây dựng trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 nên được hỗ trợ đơn giá bồi thường đất ở nhưng phải trừ 50% tiền sử dụng đất theo quy định tại Văn bản số 5008/UBND-ĐTMT ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Đối với vật kiến trúc: Theo phương án tại điểm b, khoản 2, mục I, phần VII thì ông Dũng chỉ được hỗ trợ 80% giá trị công trình theo đơn giá xây dựng mới của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành (trường hợp của ông Dũng chỉ được hỗ trợ về đất nên theo quy định trên đối với phần kiến trúc của ông Dũng chỉ được hỗ trợ 80% đơn giá).

Về tái định cư: Theo khoản 1 mục III phần IX của phương án số 06/PABT-HĐTĐBT nêu: *“Đối tượng ... và hỗ trợ đất ở theo quy định tại mục III phần IV của phương án này thì được bố trí tái định cư”* theo quy định trên ông Dũng không được tái định cư. Trường hợp ông Dũng không còn chỗ ở nào khác thì làm đơn gửi Ủy ban nhân dân quận 9 để được xem xét theo khoản 9, mục III, phần IX của phương án.

- Thanh tra thành phố nhận thấy: Đất của ông Dũng sử dụng có nguồn gốc là đất do Nhà nước quản lý (do Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phú đăng ký theo tài liệu 299/TTg; do Ủy ban nhân dân phường Hiệp phú đăng ký theo tài liệu 02/CT-UB thuộc thửa số 1, tờ 18; theo tài liệu năm 2003 thuộc thửa số 6 do ông Đoàn Văn Chụi đăng ký diện tích 2.954,1m<sup>2</sup>, thửa số 7 do ông Ngô Văn Dũng đăng ký diện tích 713,5m<sup>2</sup>).

Tại giấy tự cam kết do ông Dũng ghi ngày 20 tháng 5 năm 2011 có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, Quận 9: vào năm 1992 bà Đoàn Thị Thâu bán cho ông Dũng phần đất dọc đường Xa lộ Hà Nội dùng để làm nhà ở, thuộc thửa số 6 và một phần thửa số 7, tờ bản đồ số 12 (tài liệu năm 2003). Ngoài ra, tại đơn xác nhận ngày 17 tháng 6 năm 2008 của ông Dũng, Công an phường Hiệp Phú xác định ông Dũng cư ngụ tại số nhà 10/102C Xa lộ Hà Nội, khu phố 6, phường Hiệp Phú, quận 9 (địa chỉ nhà, đất bị giải tỏa) từ năm 1992 đến nay, do đó nhận định ông Dũng xây dựng nhà trước 15 tháng 10 năm 1993.

#### **4. Kết quả đối thoại:**

- Ngày 29 tháng 7 năm 2016, Chánh Thanh tra thành phố tổ chức buổi đối thoại theo quy định tại Điều 39 Luật Khiếu nại năm 2011 đối với trường hợp khiếu nại của ông Ngô Văn Dũng. Bà Đông Thị Mượng Phương (đại diện ủy quyền của ông Ngô Văn Dũng theo Giấy ủy quyền ngày 28 tháng 7 năm 2016), cho biết:

Nhà, đất bị thu hồi của ông Dũng có nguồn gốc nhận chuyển nhượng (giấy mua bán tay) của bà Đoàn Thị Thâu vào năm 1992, cùng năm 1992 ông Dũng xây dựng nhà. Cơ quan Nhà nước không có văn bản ngăn chặn bà Thâu, ông Dũng chiếm dụng đất (Theo khoản 4, Điều 14 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007). Do đó, ông Dũng phải được bồi thường đất ở và được tái định cư.

Đại diện Ủy ban nhân dân quận 9 cho biết:

Về đơn giá bồi thường: Do trường hợp của ông Dũng sử dụng đất có nguồn gốc do Nhà nước quản lý có thời điểm chiếm dụng, xây dựng trước 15 tháng 10 năm 1993 do đó theo quy định tại Văn bản số 426/UBND-ĐTMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 và Văn bản số 5008/UBND-ĐTMT ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố thì ông Dũng được hỗ trợ đơn giá bồi thường đất ở nhưng phải trừ 50% tiền sử dụng đất (tại dự án này, các trường hợp tương tự ông Dũng rất nhiều).

Về vật kiến trúc: Trường hợp của ông Dũng không được bồi thường về đất ở mà chỉ được hỗ trợ về đất ở, do đó ông Dũng được hỗ trợ 80% giá trị công trình theo đơn giá xây dựng mới của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành theo quy định tại điểm b, khoản, mục I, phần VII của phương án.

Về tái định cư: Theo khoản 1, mục II phần IX của phương án, trường hợp ông Dũng không đủ điều kiện tái định cư. Nếu ông Dũng không còn chỗ ở nào khác thì làm đơn gửi Ủy ban nhân dân quận 9 để được xem xét.

Về việc ông Dũng thắc mắc tại Biên bản kiểm kê hiện trạng ngày 06 tháng 3 năm 2009 ghi diện tích đang sử dụng là 288m<sup>2</sup> nhưng khi bồi thường chỉ có 195,83m<sup>2</sup> thì Ủy ban nhân dân quận 9 đã có Văn bản số 1569/UBND-TNMT ngày 21 tháng 6 năm 2016 trả lời cho ông Dũng rõ.

Theo điểm b, khoản 2, mục 1, phần VII của Phương án số 06/PABT-HĐTBĐT, quy định: "Nhà ở, công trình sinh hoạt xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở nhưng tại thời điểm xây dựng chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền công bố hoặc xây dựng, phụ hoạch quy hoạch ... và các trường hợp này phải có thời điểm xây dựng,

- Yêu cầu bồi thường vật kiến trúc nhân với hệ số 1 (không nhân hệ số 0,8):

Phân đất 195,83m<sup>2</sup> bị thu hồi của ông Dũng có nguồn gốc là đất do Ủy ban nhân dân xã dâng ký theo Chỉ thị 299/TTg, thời điểm chiếm dụng, sử dụng trước 15 tháng 10 năm 1993, đối chiếu với quy định trên, Ủy ban nhân dân quận 9 hồ sơ theo đơn giá đất ở bằng với đơn giá bồi thường được quy định của phương án là 14.600.000 đồng/m<sup>2</sup> cho hộ ông Ngô Văn Dũng nhưng phải trừ 50% nghĩa vụ tài chính, là đúng chính sách. Do đó, việc ông Dũng khiếu nại yêu cầu bồi thường phần diện tích đất 195,83m<sup>2</sup> bị thu hồi không trừ tiền sử dụng đất, là không có cơ sở xem xét giải quyết.

a) Trường hợp sử dụng đất trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, thu tiền sử dụng đất bằng 50% theo giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định đối với phần diện tích đất trong hạn mức giao đất ở mới".

dùng đất như sau:

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân thì thu tiền sử dụng đất như sau:

24 tháng 8 năm 2015, có nêu: "5. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do lần chiếm xây dựng nhà ở, nếu phụ hợp với quy hoạch khu dân cư và đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở theo quy định của pháp luật, khi cấp Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận tại Văn bản số 5008/UBND-DTMT ngày tháng 8 năm 2015 của Hội đồng Thẩm định Bồi thường thành phố đã được Căn cứ Tại điểm a, mục 2, phần A Văn bản số 710/HĐTBĐT-TT ngày 13 nước trực tiếp quản lý".

đất đang sử dụng nhưng phải trừ nghĩa vụ tài chính vì đất có nguồn gốc do Nhà 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ, tính hồ trợ theo loại thời điểm chuyển mục đích để vận dụng Điều 44 và 45, Nghị định số của dự án. Trường hợp từ chuyển mục đích sử dụng sang đất ở thì căn cứ vào cao nhất không quá đơn giá bồi thường, hồ trợ đất nông nghiệp theo chính sách điểm triển khai công tác bồi thường thì được xem xét hồ trợ, nhưng mức hồ trợ bị xử lý vì phạm thì không xem xét) để sử dụng sản xuất nông nghiệp đến thời trường hợp chiếm dụng từ ngày 22 tháng 4 năm 2002 trở về sau và trường hợp tác xã dâng ký theo Chỉ thị 299/TTg nhưng sau đó người dân từ sử dụng (trừ 2015, có nêu: "... Trường hợp đất do Ủy ban nhân dân cấp xã, Tập đoàn, Hợp Thành phố chấp thuận tại Văn bản số 426/UBND-DTMT ngày 27 tháng 01 năm của Hội đồng Thẩm định Bồi thường thành phố, đã được Ủy ban nhân dân Căn cứ Theo Công văn số 37/HĐTBĐT-TT ngày 19 tháng 01 năm 2015

thành phố kết luận:

Qua kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

**5. Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:**

*trước ngày 30 tháng 9 năm 1995 được hỗ trợ bằng 80% giá trị công trình theo đơn giá xây dựng mới của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; ...”.*

Phần đất đất bị thu hồi 195,83m<sup>2</sup> của ông Dũng có nguồn gốc là đất do Nhà nước quản lý (Ủy ban nhân dân xã đăng ký 299/TTg), thời điểm xây dựng trước 30 tháng 9 năm 1995, đối chiếu với quy định trên, Ủy ban nhân dân quận 9 tính đơn giá bồi thường đối với vật kiến trúc bằng 80% giá trị công trình theo đơn giá xây dựng, là đúng chính sách. Việc ông Dũng khiếu nại yêu cầu bồi thường vật kiến trúc nhân hệ số 1, là không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Yêu cầu tái định cư nền đất.

Căn cứ khoản 9, mục III, phần IX của phương án số 06/PABT-HĐTĐBT, quy định: *“Đối với đất ở không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, có nhà ở, đất ở đang sử dụng bị thu hồi và phải di chuyển toàn bộ đến nơi khác và chỉ được hỗ trợ về đất ở ...nếu không còn nơi ở nào khác trên địa bàn thành phố, có yêu cầu tái định cư được xem xét giải quyết mua nhà ở, đất ở tại khu tái định cư của dự án theo giá phù hợp với giá chuyển nhượng thực tế trên thị trường...”*

Theo kết quả kiểm tra nêu trên, phần đất 195,83m<sup>2</sup> do ông Dũng sử dụng không đủ điều kiện được bồi thường đất ở, nên không đủ điều kiện được tái định cư. Tuy nhiên, nếu ông Dũng có khó khăn về nhà ở, thì làm đơn gửi Ủy ban nhân dân quận 9 xem xét giải quyết cho ông Dũng được mua nhà ở, đất ở tại khu tái định cư của dự án theo đúng quy định tại phương án nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên và xét đề xuất của Chánh Thanh tra thành phố tại Báo cáo số 421/BC-TTTP-P4 ngày 05 tháng 8 năm 2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9, về việc không công nhận nội dung đơn của ông Ngô Văn Dũng khiếu nại yêu cầu bồi thường phần diện tích 195,83m<sup>2</sup> đất ở mặt tiền Xa lộ Hà Nội không trừ tiền sử dụng đất, yêu cầu bố trí 01 nền đất tái định cư, là đúng chính sách.

Không công nhận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường vật kiến trúc theo hệ số 1 không phải hệ số 0,8.

**Điều 2.** Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với khiếu nại của ông Ngô Văn Dũng, có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ký.

Trường hợp ông Ngô Văn Dũng không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại cơ quan Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Giao Ủy ban nhân dân quận 9 tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra thành phố.

Giao Ban Tiếp công dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận 9 và Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, quận 9 tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

Giao Thanh tra thành phố theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Trưởng ban Tiếp công dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9, Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, quận 9, ông Ngô Văn Dũng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Trụ sở TCD TW tại phía Nam;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- Ủy ban nhân dân quận 9;
- VPUB: Các PVP;
- Phòng NCPC;
- Lưu VT, (PC/H) D. 19.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Khoa**